

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	Điểm
I	ĐỌC HIỂU		3.0
	1	Phong cách ngôn ngữ báo chí / Báo chí	0.5
	2	Theo tác giả, trong hoàn cảnh xã hội hiện nay, hành động quên mình cứu người của Hoàng Đức Hải sẽ khiến người ta phân nào quên đi những tin tức đó(<i>những tin tức không hay, những chuyện tiêu cực đầy rẫy trên báo chí, mạng xã hội...</i>) và duy trì niềm tin về những điều tốt đẹp sẽ còn mãi trong đời thường.	0.5
	3	Họ là những người anh hùng trong đời thực vì: trong cuộc sống đời thường những người như vậy ta không hiếm gặp. Họ là những người tốt bụng, dũng cảm cứu người không màng đến sự hiểm nguy của bản thân. Rõ ràng là họ đều ý thức được rất rõ những nguy hiểm rất lớn cho bản thân mình và thực tế, đã có nhiều người mất mạng vì cứu người, nhưng đúng lúc nguy hiểm nhất thì họ dường như chỉ nghĩ đến việc cứu người.	1.0
	4	Học sinh có thể đồng ý hoặc không đồng ý với quan niệm của tác giả nhưng lập luận phải tích cực, chặt chẽ và thuyết phục. Gợi ý: <u>Đồng ý:</u> Họ là những người anh hùng, có những hành động nghĩa hiệp, nhiều khi hi sinh cả tính mạng để cứu người gặp nạn. Hành động đó xuất phát từ lòng tốt, như vậy để bày tỏ lòng biết ơn, Nhà nước cần có hình thức khen thưởng, vinh danh họ một cách xứng đáng bằng những danh hiệu có giá trị tinh thần bền vững: Phong tặng danh hiệu anh hùng, tạc tượng, đặt tên cho những con đường. Việc vinh danh như vậy còn có tác dụng giáo dục, nêu gương tốt cho mọi người. <u>Không đồng ý:</u> Phong tặng anh hùng, tạc tượng, đặt tên cho những con đường là cách vinh danh đặc biệt, có ý nghĩa lớn lao với Nhà nước và nhân dân dành cho những người anh hùng có sự ảnh hưởng rộng lớn, có cống hiến vĩ đại cho cộng đồng, dân tộc. Khen thưởng, vinh danh những tấm gương anh hùng trong đời thực là một việc nên làm nhưng chúng ta cần chọn hình thức phù hợp. Vừa đồng ý vừa không đồng ý với ý kiến của tác giả (kết hợp cả 2 ý kiến trên)	1.0
II	LÀM VĂN		2.00
	1	a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn: Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo nhiều cách khác nhau.	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Người anh hùng trong thời đại ngày nay .	0.25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận: vận dụng kết hợp các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, rút ra bài học nhận thức và hành động. - Mở đoạn: giới thiệu vấn đề nghị luận. - Thân đoạn: có thể triển khai một số nội dung như: + Giải thích: Anh hùng là người có những hành động phi thường, phẩm chất cao đẹp, có đóng góp lớn cho cộng đồng. + Biểu hiện của anh hùng thời nay: Quan niệm về anh hùng được mở rộng . Anh hùng trong chiến đấu: Cảnh sát phòng cháy chữa cháy, các chú bộ đội, các chú công an... ngày đêm bảo vệ sự bình yên cho nhân dân. . Anh hùng trong lao động: Lao động sản xuất trực tiếp trong nông nghiệp, công nghiệp Lao động trí tuệ trong các ngành khoa học. . Anh hùng trong đời thường: Những người dân thường nhưng có những đóng góp lớn, có những hành động dũng cảm cứu người.	1.00

	<p>Họ tuy khác nhau về công việc, địa vị xã hội, nghề nghiệp, lứa tuổi nhưng đều có những đóng góp lớn cho cộng đồng, dân tộc và được Nhà nước và xã hội tôn vinh.</p> <p>+ Mở rộng: Tuy nhiên trong xã hội hiện nay còn một bộ phận không nhỏ sống thiếu trách nhiệm, thờ ơ, vô cảm với những vấn đề chung của cộng đồng, những người như vậy đáng bị lên án.</p> <p>+ Bài học nhận thức: Bản thân mỗi người cần tích cực tu dưỡng nhân cách, có những việc làm thiết thực cho gia đình và xã hội. Bắt đầu từ những việc nhỏ nhất để chúng ta trở thành anh hùng trong chính những người thân yêu.</p>	
	d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0.25
	e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo đúng quy tắc.	0.25
2	Qua sự cảm nhận đoạn thơ, bình luận ý kiến về bài thơ <i>Tây Tiến</i> của nhà thơ Quang Dũng: “<i>Bài thơ Tây Tiến có hai đặc điểm nổi bật: cảm hứng lãng mạn và tính chất bi tráng</i>”.	5.0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học: có đủ các phần, trong đó phần <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>Thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>Kết bài</i> khái quát được vấn đề.	0.25
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Cảm nhận về đẹp nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ trong <i>Tây Tiến</i> của QD - những hoài niệm về đồng đội của nhà thơ, chân dung người lính Tây Tiến với vẻ đẹp vừa lãng mạn vừa bi tráng. Từ đó bình luận về <i>cảm hứng LM và tính chất bi tráng</i> trong đoạn thơ.	0.5
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm: vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Trên cơ sở những hiểu biết về tác giả, tác phẩm cũng như cách hiểu về vẻ đẹp LM và tinh thần bi tráng, thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng phải bám sát vấn đề nghị luận và cần làm rõ một số ý cơ bản sau. * Giới thiệu khái quát tác giả Dũng Quang, tác phẩm <i>Tây Tiến</i>, đoạn thơ và trích dẫn ý kiến về bài thơ <i>Tây Tiến</i>. - <u>Về tác giả:</u> QD là một nghệ sĩ đa tài: làm thơ, viết văn, vẽ tranh và soạn nhạc. Nhưng QD trước hết là một nhà thơ mang hồn thơ phóng khoáng, hồn hậu, lãng mạn và tài hoa. - <u>Về tác phẩm:</u> <i>Tây Tiến</i> (in trong tập <i>Mây đầu ô</i> , 1986), tiêu biểu cho đời thơ QD, thể hiện sâu sắc phong cách nghệ thuật của nhà thơ. <i>Tây Tiến</i> còn là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất viết về người lính Cách mạng VN thời kì kháng chiến chống Pháp. <i>Tây Tiến</i> ra đời cuối năm 1948 tại Phù Lưu Chanh – Hà Đông, khi QD đã rời xa đơn vị Tây Tiến. Lúc đầu, bài thơ có tên <i>Nhớ TT</i> , sau được đổi thành <i>Tây Tiến</i> . Cảm xúc chủ đạo của <i>Tây Tiến</i> là nỗi nhớ... - <u>Về đoạn thơ:</u> “ <i>Bài thơ Tây Tiến có hai đặc điểm nổi bật: cảm hứng lãng mạn và tính chất bi tráng</i> ”, biểu hiện đậm nét trong đoạn thơ khắc tạc bức tượng đài bất tử về người lính Tây Tiến anh hùng: * Giải thích: cảm hứng lãng mạn và tính chất bi tráng. - Cảm hứng lãng mạn trong văn học là cảm hứng khẳng định cái tôi tràn đầy cảm xúc, hướng về lý tưởng, thích đắm mình vào thế giới phi thường, bí hiểm và những vẻ đẹp xa lạ. Cảm hứng lãng mạn thường đề cao những cảm nhận chủ quan, phát huy cao độ sức mạnh của trí tưởng tượng, liên tưởng. Bút pháp lãng mạn thường tìm đến cách diễn đạt khoa trương, phóng đại, sử dụng nhiều yếu tố cường điệu, thủ pháp đối lập, tương phản để tô đậm cái khác thường, gây ấn tượng mạnh mẽ. Với cảm hứng lãng mạn, không chỉ có vẻ hào hùng bay bổng hay cái cao cả mà nổi đau, cái buồn, nỗi cô đơn, cảnh chia li, cái chết... cũng là phạm trù thẩm mỹ. - Trong <i>Tây Tiến</i> , cảm hứng LM gắn liền với tinh thần bi tráng: vừa gọi những buồn đau, mất mát, bi thương vừa hào hùng, mạnh mẽ - bi mà không lụy. Cái <i>bi</i> được thể hiện bằng giọng điệu, âm hưởng tráng lệ, hào hùng. * Cảm nhận về đẹp nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ - gắn liền với cảm hứng lãng mạn và tinh thần bi tráng.	0.5
		0.25
		2.00

1) Cảm nhận đoạn thơ:

Tây Tiến là dòng hồi ức về đồng đội của nhà thơ. Trên nền thiên nhiên núi rừng miền Tây hùng vĩ, dữ dội mà thơ mộng, QĐ đã khắc tạc một bức tượng đài sừng sững về người lính TT với vẻ đẹp lãng mạn và tinh thần bi tráng.

- **Hình tượng người lính Tây Tiến lãng mạn và bi tráng qua dáng vẻ, ngoại hình:** Tác giả không miêu tả cụ thể mà bằng bút pháp lãng mạn đã khái quát chân dung của cả một đoàn binh kì dị, khác thường.

+ Hai câu thơ “*Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc/Quân xanh màu lá dữ oai hùm*” là lời giới thiệu độc đáo, một lối định nghĩa đầy tự hào về *lính TT*:

. *đoàn binh không mọc tóc*

. *quân xanh màu lá*

. *dữ oai hùm*

+ Hai câu thơ gợi tả dáng vẻ mà cho ta hiểu về cuộc sống chiến đấu gian khổ của *đoàn binh* Tây Tiến. QĐ không hề né tránh sự thật nhưng nhà thơ đã lãng mạn hóa hiện thực. Bút pháp tương phản, cách nói trẻ trung, ngang tàng đậm chất lính của thơ QĐ đã tạo ấn tượng khác lạ. Người lính Tây Tiến ốm mà không yếu. Bề ngoài tiều tụy nhuốm chút phong sương nhưng vẫn toát lên vẻ oai phong凛冽, ẩn chứa một sức mạnh tinh thần lớn lao.

- **Hình tượng người lính Tây Tiến lãng mạn và bi tráng qua đời sống tâm hồn/thế giới nội tâm:**

Mắt trừng gửi mộng qua biên giới

Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm...

+ Về đẹp hào hùng của người lính Tây Tiến:

. *Mắt trừng*: sự dồn nén cảm xúc căm thù biểu hiện qua ánh mắt bùng bùng lửa giận. Chữ *trừng* vừa gợi hình vừa gợi cảm, dữ dội và mạnh mẽ, gắn liền với chất hùng tráng của hình tượng người lính TT.

. *gửi mộng qua biên giới*: giấc mộng chiến trường, mộng diệt thù lập công của người anh hùng thời loạn.

+ Về đẹp hào hoa với tâm hồn lãng mạn, mộng mơ của *lính Tây Tiến*.

. *Đêm mơ Hà Nội...*

. *dáng kiều thơm*.

Ở nơi biên cương viễn xứ, niềm thương nhớ hằng đêm vẫn hướng về HN, về một dáng kiều thơm. Ẩn bên trong vẻ ngoài bệnh tật, đau ốm và vẻ dữ dằn là tâm hồn vô cùng lãng mạn, bay bổng. Thế giới tâm hồn phong phú, giàu tình cảm khiến hình ảnh người lính trở nên thật hơn, đẹp hơn, con người hơn, rất đời thường, gần gũi. Cảm hứng anh hùng kết hợp với bút pháp LM, sự tương phản đối lập trong ngôn từ và hình ảnh thơ (*mắt trừng >< mơ HN dáng kiều thơm*) làm nổi bật vẻ đẹp của những người anh hùng mơ mộng.

- **Hình tượng người lính Tây Tiến lãng mạn và bi tráng qua tư thế lên đường vì lí tưởng:**

Rải rác biên cương mồ viễn xứ

Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh

+ Những nấm mồ nằm rải rác dọc biên giới phản ánh hiện thực khốc, gợi nỗi buồn thương cảm. Tuy nhiên, câu thơ bi mà không lụy. Những từ HV trang trọng, thiêng liêng *biên cương, viễn xứ* đã biến những nấm mồ hoang lạnh thành mộ chí tôn nghiêm vĩnh hằng, khiến câu thơ mang âm hưởng bi hùng của những vần thơ biên tái xưa.

+ Câu thơ tiếp theo khẳng định khí phách của tuổi trẻ một thời, tôn lên vẻ đẹp anh hùng, át đi cảm giác bi thương khi nói về cái chết: *Chiến trường ... đời xanh*. Hai chữ *chẳng tiếc* thể hiện sự dứt khoát, tinh thần hoàn toàn tự nguyện, thanh thản khi hiến dâng tuổi trẻ, quãng đời đẹp nhất cho Tổ quốc.

=> Về đẹp chói ngời lí tưởng cao cả, coi cái chết là sự hiến dâng đem lại tính chất bi tráng cho đoạn thơ, biến những nấm mồ nằm rải rác nơi biên viễn trở thành đài tưởng niệm sừng sững ghi danh người lính TT anh hùng.

- **Hình tượng người lính Tây Tiến lãng mạn và bi tráng qua sự hi sinh lặng thầm mà cao cả:**

Áo bào thay chiếu anh về đất

Sông Mã gầm lên khúc độc hành

<p>+ Người lính TT hi sinh nơi núi rừng miền Tây không có cả manh chiếu bọc thân, chỉ có tấm áo vải bạc màu sờn rách vì nắng gió, thấm mồ hôi và thấm cả máu, giờ bao bọc hình hài, đưa anh về với đất mẹ.</p> <p>+ Tuy nhiên, câu thơ QD không dừng ở tả thực mà tràn đầy cảm hứng bi tráng. Qua cái nhìn của nhà thơ, người lính hi sinh như được bọc trong tấm áo bào sang trọng. Chiếc <i>áo bào</i> khiến cuộc tiễn đưa bi thương trở thành trang nghiêm cổ kính, tôn vinh sự hi sinh cao cả. Những người chiến sĩ Tây Tiến không chết đi mà <i>về đất</i>, hóa thân thành sông núi quê hương.</p> <p>=> Nói về cái chết nhưng lại bất tử hóa người lính. Nói về sự bi thương nhưng hình ảnh thơ thật hùng tráng: <i>Sông Mã gầm lên khúc độc hành</i>. Sông Mã đại diện cho giang sơn sông núi, tiễn đưa người chiến sĩ vào cõi bất tử. Lần thứ hai trong bài thơ, QD đã dùng chữ <i>gầm</i> nhân hóa dòng sông, vừa bộc lộ cảm xúc mãnh liệt, vừa tạo không khí bi hùng, làm toát lên hào khí một thời TT.</p>	
<p>2) Đánh giá khái quát:</p> <p>Tám câu thơ đã làm nổi bật phong cách nghệ thuật QD: phóng khoáng, hồn hậu, lãng mạn và tài hoa. Âm hưởng cổ kính và trang trọng từ những câu thơ thất ngôn, những từ Hán Việt được sử dụng đặc địa và hình ảnh chiếc <i>áo bào</i>; giọng thơ đầy hào khí pha chút ngang tàng, ngạo nghễ, phong sương; những biện pháp tu từ nói giảm nói tránh <i>anh về đất</i> hay nhân hóa <i>Sông Mã gầm lên khúc độc hành</i>, ngôn ngữ thâm trầm chất văn chương của những chàng trai Hà thành lãng mạn (<i>gửi mộng, dáng kiều thơm, đời xanh, ...</i>) đã đem đến cho đoạn thơ một vẻ đẹp đặc biệt, góp phần khắc họa thành công hình tượng người lính TT vô cùng độc đáo: “<i>tiêu tụy mà lẫm liệt, lam lũ mà hào hùng, dữ dằn mà đa cảm và đầy thơ mộng</i>” (GS. Nguyễn Đăng Mạnh).</p>	
<p>* Bình luận ý kiến:</p> <p>- Đoạn thơ phảng phất phong thái anh hùng, trượng phu của con người QD. Bức tượng đài người lính TT được khắc tạc bằng bút pháp tương phản, vừa hiện thực vừa LM, từng đường nét như được khắc đậm bằng những ngôn từ, hình ảnh đầy ấn tượng, làm nên vẻ đẹp riêng của hình tượng người lính Tây Tiến, thật khác lạ so với những bài thơ về người lính CM cùng thời...</p> <p>- Bằng sự kết hợp bút pháp hiện thực và cảm hứng lãng mạn, QD đã khắc tạc bức tượng đài người lính CM vừa chân thực với những nét độc đáo của lính TT, vừa có sức khái quát, tiêu biểu cho vẻ đẹp và sức mạnh của dân tộc trong thời đại gian khổ mà hào hùng. Tám câu thơ mà nói đủ diện mạo, tâm hồn, khí phách, thái độ trước cái chết và vẻ hào hoa rất Hà Thành của người lính TT. Đó là bức tượng đài được kết tinh từ âm hưởng bi tráng của cuộc kháng chiến, được khắc tạc bằng tình yêu thương gắn bó, niềm trân trọng tự hào và cảm hứng ngợi ca của Quang Dũng đối với đồng đội, với cuộc kháng chiến gian khổ của cái thời mơ mộng, lãng mạn và hào hùng một đi không trở lại.</p>	0.75
<p>d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện những suy nghĩ sâu sắc mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0.25
<p>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo đúng quy tắc.</p>	0.5
<p>TỔNG ĐIỂM: I + II = 10.00 điểm</p>	10.00